

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SEN VÀNG NĂM 2010

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập:
 - + Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo Quyết định số 74/UBCK-GPHDKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 21 tháng 12 năm 2007. Quyết định sửa đổi số 243/UBCK-GP ngày 17/06/2009; Quyết định sửa đổi số 285/UBCK-GP ngày 07/12/2009.
 - + Vốn điều lệ: 135.000.000.000 đồng.
 - + Vốn pháp định: 135.000.000.000 đồng.
 - + Trụ sở: 27 Nguyễn Đình Chiểu. Phường Đakao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 - + Điện thoại: 08. 3910.7080 Fax: 08. 3910. 7081
 - + Quyết định Công nhận tư cách Thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh số 66/QĐ-SGDHCM ngày 26 tháng 03 năm 2008.
 - + Quyết định Công nhận Thành viên giao dịch của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số 123/QĐ-TTGDHN ngày 03 tháng 04 năm 2008.
 - + Quyết định lập Phòng giao dịch Trương Định của công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng số 677/QĐ-UBCK ngày 23/8/2010.
 - + Quyết định của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước về việc chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến số 766/QĐ-UBCK ngày 30 tháng 9 năm 2010.
- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần (nếu có)
- Niêm yết: Chưa niêm yết
- Các sự kiện khác: không

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Môi giới chứng khoán;
 - + Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - + Tự doanh chứng khoán;
 - + Lưu ký chứng khoán
- Tình hình hoạt động

3. Định hướng phát triển

3.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- TTCK Việt Nam hiện nay có sự góp mặt của hơn 100 công ty chứng khoán. Về mặt dịch vụ, các công ty chứng khoán đều cung cấp các dịch vụ tương tự như nhau theo quy định của UBCKNN nên cạnh tranh diễn ra khá gay gắt; đặc biệt trong lĩnh vực Môi giới và Tư vấn doanh nghiệp. Cho nên các yếu tố cơ bản tạo nên sự khác biệt giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng với các công ty khác sẽ bao gồm: uy tín thương hiệu, chất lượng dịch vụ cung cấp, các dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng.
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng đã xác định cho mình một mục tiêu hoạt động lâu dài, có hiệu quả, từng bước tạo dựng uy tín Công ty trên cả nước và nỗ lực phấn đấu trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường. Theo đó:

- **Về thị phần giao dịch**, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng cố gắng đạt 1% đến 1,2% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường trong 2011.
- **Về mảng tư vấn doanh nghiệp**, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng phải xác định cho được vị thế của mình là một công ty chứng khoán ngoài việc phục vụ các khách hàng thông thường, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng còn chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn cho các công ty trong ngành xây dựng và kinh doanh địa ốc. Đặc biệt, Công ty CPCK Sen Vàng sẽ tạo thành cầu nối thông tin giữa các công ty kinh doanh địa ốc hàng đầu Việt Nam với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, phát huy thế mạnh và lợi thế từ các cổ đông lớn của Công ty, thực hiện thu xếp vốn cho các dự án địa ốc, tư vấn phát hành, mua bán, sáp nhập các công ty trong ngành xây dựng địa ốc. Đây sẽ là một đặc điểm và ưu thế nổi bật của Công ty CPCK Sen Vàng để xác lập được vị thế của mình trên TTCK Việt Nam.

3.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Để thực hiện mục tiêu phát triển và xác lập vị thế Công ty như trên, Sen Vàng sẽ xây dựng và thực hiện các định hướng phát triển chiến lược sau đây:



- Chiến lược phát triển sản phẩm, dịch vụ:

Xác định các dịch vụ chủ lực của Công ty là tự doanh cũng như đặc biệt chú trọng phát triển, mở rộng và đa dạng hóa hệ thống dịch vụ Môi giới, cung cấp sản phẩm phân tích và thông tin thị trường, các dịch vụ tiện ích phục vụ khách hàng.

- Chiến lược tổ chức:

Xây dựng các bộ phận Phân tích và đầu tư, Tư vấn tài chính doanh nghiệp và tư vấn đầu tư, Môi giới chứng khoán mạnh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc độc lập giữa các bộ phận. Bên cạnh việc từng bước xây dựng và củng cố mô hình tổ chức hoạt động.

- Chiến lược khách hàng:

Trong hoạt động của mình, Công ty CPCK Sen Vàng xác định khách hàng là trung tâm. Do đó, mọi hoạt động và chính sách của Công ty đều vì khách hàng và hướng tới khách hàng. Đối với khách hàng, Công ty sẽ là người đồng hành trong việc tìm kiếm các lợi ích của họ. Vì vậy, việc chăm sóc cho các lợi ích của khách hàng chính là cơ sở bền chặt nhất để giữ khách hàng ở lại với Công ty. Bên cạnh đó, Công ty CPCK Sen Vàng chủ trương chú trọng tới việc xây dựng mạng lưới ổn định với khách hàng là các tổ chức và cá nhân đầu tư với tiêu chí rõ ràng, dài hạn.

- Đối với khách hàng cá nhân, Công ty sẽ tiếp cận với khách hàng thông qua công tác thường xuyên trao đổi, trang bị kiến thức cho khách hàng để khách hàng thực sự là những nhà đầu tư chuyên nghiệp. Điều đó sẽ nâng cao chất lượng đầu tư của các Nhà đầu tư cá nhân, nâng cao uy tín của Công ty và góp phần phát triển các Nhà đầu tư chuyên nghiệp có chất lượng cho thị trường Chứng khoán. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng tập trung đầu tư vào cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, tạo cảm giác gần gũi và thoải mái nhất cho Nhà đầu tư tới sàn của Công ty CPCK Sen Vàng. Đây sẽ là những mũi nhọn cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp khác.
- Đối với các khách hàng tổ chức, Công ty CPCK Sen Vàng sẽ phát triển mạng lưới các đối tác chiến lược ở các thị trường khác nhau, các lĩnh vực khác nhau thông qua hợp tác toàn diện hay hợp tác từng phần nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất cho các doanh nghiệp và Nhà đầu tư. Đặc biệt hơn, tận dụng thế mạnh, Công ty CPCK Sen Vàng sẽ tập trung đầy mạnh cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp trong một số lĩnh vực giới hạn như xây dựng, vật liệu xây dựng và kinh doanh địa ốc.

- Chiến lược đầu tư:

Đối với hoạt động đầu tư tự doanh, do qui mô vốn kinh doanh còn thấp nên hoạt động tự doanh của Công ty sẽ ở mức độ hạn chế, chủ yếu tập trung vào các cổ phiếu niêm yết. Do đó, Công ty CPCK Sen Vàng chủ trương lựa chọn các doanh nghiệp ổn định, phát triển bền vững, hạn chế việc đầu tư chạy theo các xu thế ngắn



hạn của thị trường. Công ty CPCK Sen Vàng cũng cố gắng và nỗ lực hết sức để hoạt động đầu tư hạn chế tối mức thấp nhất việc kinh doanh tự doanh có thể dẫn đến những xung đột lợi ích giữa công ty và khách hàng, cũng như sẽ chú trọng thiết lập một hệ thống quản lý rủi ro cho các danh mục đầu tư.

- Chiến lược vốn:

Với một mục tiêu tăng trưởng và phát triển một cách ổn định, dài hạn như trên, quy mô vốn hoạt động là một vấn đề vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn trong việc huy động vốn, Công ty CPCK Sen Vàng vẫn đang duy trì vốn điều lệ 135 tỷ. Trong chiến lược huy động cũng như sử dụng vốn, Công ty CPCK Sen Vàng luôn cân nhắc, thận trọng tính toán các phương án nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

- Chiến lược nhân sự và công tác xây dựng hình ảnh, văn hóa Công ty:

Công ty CPCK Sen Vàng xác định việc phát triển nguồn lực là yếu tố cơ bản đảm bảo thành công cho Công ty trong tương lai. Công ty CPCK Sen Vàng phát triển chiến lược nhận sự năng động nhằm thu hút được những cá nhân xuất sắc tham gia và gắn bó lâu dài với Công ty. Chiến lược nhân sự của Công ty CPCK Sen Vàng có thể được tóm tắt bao gồm việc tuyển dụng đa kênh nhằm tìm kiếm những cá nhân có năng lực và phẩm chất đạo đức phù hợp, trọng dụng và mạnh dạn phân quyền cho các cá nhân được tuyển dụng cộng với chính sách đãi ngộ thích hợp, như sau:

- Công ty sẽ thực hiện việc tuyển chọn và sử dụng nhân sự theo đúng các quy định trong Bộ luật Lao động. Để đáp ứng được các tiêu chuẩn chọn nhân sự của Công ty, ứng viên phải là người có đạo đức tốt, có năng lực làm việc và đặc biệt tâm huyết với nghề nghiệp cũng như sự hình thành và phát triển Công ty CPCK Sen Vàng. Nhân sự được Công ty tuyển dụng sẽ được hưởng chế độ lương, thưởng, thù lao làm việc ngoài giờ theo đúng với khả năng và công sức bỏ ra.
- Để khuyến khích tinh thần và trách nhiệm của các nhân viên, Công ty sẽ có những chính sách đãi ngộ nhân sự một cách thỏa đáng, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng chính sách lương, thưởng theo doanh thu.
- Những cán bộ, chuyên viên làm việc trong các bộ phận nghiệp vụ sẽ được gửi đi đào tạo chuyên môn để xin cấp giấy phép hành nghề chứng khoán.
- Trong những giai đoạn phát triển tiếp theo, Công ty sẽ tăng cường phát triển nguồn nhân lực bằng các chính sách thu hút nhân tài hấp dẫn và mạnh mẽ hơn nhằm tập hợp chất xám trong và ngoài nước, nâng cao hiệu quả thông qua việc từng bước áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến nhất theo mỗi giai đoạn phát triển của Công ty.

Bên cạnh các công tác nhân sự, công tác xây dựng hình ảnh và văn hóa Công ty cũng được đặc biệt chú trọng:

- Hình ảnh của các nhân viên trong mắt khách hàng chính là hình ảnh của Công ty. Chính vì vậy, Công ty sẽ chú trọng công tác chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, xây dựng tác phong chuyên nghiệp và lịch thiệp từ trang phục đến giao tiếp. Công ty cũng chú trọng đến việc xây dựng phong cách, thương hiệu và văn hóa Công ty.
- Công ty đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế làm việc và Quy tắc đạo đức nghề nghiệp hành nghề chứng khoán trong Công ty để nâng cao tính chuyên nghiệp và hình ảnh của Công ty.
- Chiến lược công nghệ:

Bên cạnh nhân sự, công nghệ cũng là yếu tố cực kỳ quan trọng được ưu tiên phát triển tại Công ty CPCK Sen Vàng. TTCK thế giới đang phát triển theo hướng các giao dịch chứng khoán được hỗ trợ tối đa bởi công nghệ thông tin. Vừa qua, Sở GDCK đã triển khai giao dịch trực tuyến. Điều đó đòi hỏi sự đầu tư lớn vào hệ thống công nghệ, phần mềm giao dịch cũng như hệ thống trang thiết bị phần cứng đầu cuối nhằm đảm bảo việc giao dịch diễn ra an toàn, bảo mật và thông suốt.

Công ty CPCK Sen Vàng nhận thức được tầm quan trọng đầu tư vào Công nghệ thông tin (IT) là một yêu cầu sống còn trong tình hình TTCK Việt Nam hiện nay. Một mặt, nó sẽ tạo ra nên những công cụ, phương tiện giao dịch hiện đại, theo kịp yêu cầu của Sở GDCK nói riêng và sự phát triển của TTCK Việt Nam nói chung cũng như nhu cầu tiện lợi, cập nhật và chính xác của khách hàng. Mặt khác, IT sẽ đáp ứng được yêu cầu quản lý của Công ty đối với một mạng lưới mở rộng, số lượng khách hàng và khối lượng giao dịch ngày một tăng theo sự phát triển của Công ty.

Do đó, Công ty CPCK Sen Vàng đã quyết định đầu tư toàn diện cho IT, về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, về các giải pháp giao dịch và hiện đang trong quá trình triển khai và hoàn tất để phát triển hạ tầng Hệ thống IT đồng bộ, đảm bảo cung cấp các công cụ hữu hiệu nhất cho các hoạt động giao dịch của Nhà đầu tư.

- **Hệ thống kỹ thuật:** Được xây dựng trên cơ sở mạng nội bộ (LAN Gigabit), dùng đường truyền tốc độ cao (leased line), được bảo mật tốt với công nghệ của Cisco, đạt được Tính Sẵn Sàng cao (ở mọi điểm trong hệ thống đều được thiết kế và triển khai theo chuẩn HA - High Availability, bất kỳ 1 rủi ro nào xảy ra trên 1 điểm hệ thống vẫn online hoạt động không gián đoạn; Từ nguồn điện, đường truyền, thiết bị mạng, servers, lưu trữ đều được đầu tư 02 hệ thống song hành Load-balance và Fault-tolerance). Hệ thống này được đầu tư để đảm bảo phục vụ nhu cầu ngày càng cao của các ứng dụng mới, khối lượng giao dịch ngày càng tăng của khách hàng khi thị trường phát triển cũng như quy mô ngày càng mở rộng của Công ty. Tất cả những thiết kế và thiết bị đều được tuân thủ những quy trình xử lý tình huống nghiêm ngặt, đảm bảo tối đa quyền lợi Nhà đầu tư.



Đặc biệt, để đảm bảo quản lý và xử lý dữ liệu, Sen Vàng đã đầu tư vào hệ thống máy chủ servers của hãng IBM sản xuất để đảm bảo sự ổn định, tính an toàn và hiệu quả cao, trong đó dòng máy chủ dùng cho phần ứng dụng lõi môi giới chứng khoán (Core Solutions), Công ty CPCK Sen Vàng đã đầu tư vào hệ thống máy chủ X-series (x3950). Hệ thống máy chủ này cũng sử dụng kỹ thuật dự phòng (back-up) tiên tiến của hãng IBM (gọi là TIVOLI) để dự phòng, sao chép dữ liệu đề phòng những rủi ro không nhìn thấy trước.

- **Giải pháp giao dịch:** Trước nhu cầu để phát triển lâu dài cả bề rộng và bề sâu, Công ty CPCK Sen Vàng đã nhận thức được phải đầu tư một phần mềm lõi chứng khoán (Core Solutions) của nước ngoài, có khả năng ứng dụng các nhu cầu giao dịch trực tuyến hiện đại.

Theo đó, phần mềm mới sẽ đạt hiệu quả cao nhất khi hoạt động dựa trên công nghệ và kỹ thuật phần cứng, do đối tác AFE của Hồng Kông cung cấp và triển khai. Đây là một phần mềm được đánh giá là một trong số ít phần mềm lõi tốt nhất trên thị trường hiện nay, được sử dụng rộng rãi ở nhiều nước trên khắp thế giới. Nó có khả năng bảo mật cao, mở rộng phạm vi và mạng lưới giao dịch, cho phép các ứng dụng qua Internet, điện thoại di động, tin nhắn bên cạnh các giao dịch cổ điển. Giải pháp mới sẽ theo chuẩn quốc tế, nên khả năng tích hợp và kết nối các hệ thống.

Bên cạnh đó, về lâu dài, Công ty CPCK Sen Vàng cũng chuẩn bị kế hoạch, nhân sự để chuẩn bị cho các dự án Quản lý nguồn lực doanh nghiệp (ERP) nhằm phát triển đồng nhất, đảm bảo khai thác tốt nhất hiệu quả của cả hệ thống thông tin trong các giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

Tóm lại, Công ty CPCK Sen Vàng đã xác định đầu tư và luôn nâng cao trình độ công nghệ là một mũi nhọn cạnh tranh chiến lược của Công ty, được sự cam kết và nhất trí cao của các cấp lãnh đạo cao nhất Công ty, theo đó khoản đầu tư cho IT luôn là một khoản đầu tư có kế hoạch, định hướng cho nhiều năm liên tiếp, và là khoản chi lớn nhất trong chi phí vận hành của Công ty CPCK Sen Vàng nhằm đảm bảo định hướng cho Công ty CPCK Sen Vàng luôn là một trong những Công ty chứng khoán đi đầu về Công nghệ trên TTCK Việt Nam.

- Chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng dịch vụ:

Công ty không những thiết lập các quy trình riêng cho từng nghiệp vụ cụ thể mà còn thiết lập các cơ chế để giám sát việc tuân thủ các quy trình nghiệp vụ đó theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Nhà đầu tư và tránh các xung đột giữa lợi ích của công ty chứng khoán và của khách hàng hoặc giữa lợi ích của các khách hàng với nhau. Bộ phận kiểm soát nội bộ của Công ty CPCK Sen Vàng độc lập có nhiệm vụ giám sát, hướng dẫn việc tuân thủ các quy trình và các quy định pháp luật của các bộ phận nghiệp vụ Công ty.

Bên cạnh đó, trong từng nghiệp vụ cụ thể mà Trưởng các Phòng, Ban của Công ty đều có sự phân công trách nhiệm, tránh tập trung quyền vào một người nhất định, và có sự kiểm soát chéo nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy trình đề ra và tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành.

- Chiến lược Phát triển bộ phận nghiên cứu phân tích (*Research*):

Đây là một bộ phận hết sức quan trọng đối với bất cứ một công ty chứng khoán nào, nó không chỉ đưa ra sản phẩm các báo cáo tư vấn nhằm phục vụ cho các Nhà đầu tư mà còn là sản phẩm chung phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, góp phần giúp cho các quyết định đầu tư của Công ty CPCK Sen Vàng chuẩn xác và hiệu quả hơn. Sen Vàng sẽ phối hợp với các chuyên gia có kinh nghiệm của các đối tác để xây dựng một cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nằm trong lĩnh vực thế mạnh của Công ty CPCK Sen Vàng và xây dựng một bộ phận research mạnh của Công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

- Tổng doanh hoạt động kinh doanh chứng khoán: 12.984.518.021 đồng, trong đó: Doanh thu môi giới chứng khoán: 3.451.856.750 đồng, Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán: 4.199.444.928 đồng, Doanh thu hoạt động tư vấn: 4.499.740.655 đồng, Doanh thu khác: 883.475.688 đồng.
- Tổng chi phí: 24.919.420.807 đồng, trong đó: Chi phí hoạt động kinh doanh: 6.925.048.559 đồng, Chi phí quản lý doanh nghiệp: 17.994.372.248 đồng.
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh: - 11.934.902.786 đồng.

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2010 đến 31/12/2010.

2. Tình hình thực hiện so năm trước:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2009	NĂM 2010	%
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh	35.268.099.418	12.984.518.021	- 171,42%
2	Chi phí	31.098.839.866	24.919.420.807	- 24.80%
3	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	4.169.259.552	(11.934.902.786)	
4	Lợi nhuận khác	(18.420.328)	(226.334.296)	
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.150.639.224	(12.201.237.082)	

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Năm 2010, TTCK Việt Nam trải qua nhiều khó khăn. Trên cả hai sàn HoSE và HNX đều liên tục bị mất điểm. Kết thúc năm, chỉ số VN-Index đạt 484,66 điểm, giảm 2,04% so với cuối năm 2009. Chỉ số HNX-Index đứng ở 114,24 điểm, giảm 32,07% so với năm 2009.



Trong năm 2010 diễn biến kinh tế vẫn còn nhiều thách thức, bên cạnh sự hồi phục khá tốt của một số quốc gia khu vực Châu Á thì Châu Âu vẫn đang trong giai đoạn khó khăn, nhiều quốc gia có nợ quốc tế cao như Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha... đang cần sự hỗ trợ của Liên minh Châu âu và Quỹ tiền tệ quốc tế - IMF.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị chủ động quyết định điều chỉnh các kế hoạch phát triển nhằm tháo gỡ khó khăn để duy trì và ổn định hoạt động Công ty trong giai đoạn hiện tại. Trong đó, tập trung vào các nhóm giải pháp như:

- Xác định lại chiến lược kinh doanh cụ thể, tập trung vào các mục tiêu dài hạn. Truyền đạt và động viên cho bộ máy điều hành và nhân viên nỗ lực đạt các mục tiêu trước mắt. Hạn chế tối đa thiệt hại và các điều kiện bất lợi của kinh doanh chứng khoán.
- Sự cam kết hỗ trợ mạnh mẽ của các cổ đông sáng lập để xây dựng thương hiệu, các mối quan hệ, tích lũy kinh nghiệm, tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường, tạo dựng uy tín thương hiệu.
- Tìm kiếm đối tác trong cùng lĩnh vực. Duy trì và hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành.

4. Triển vọng, kế hoạch trong tương lai:

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Bố trí cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn, khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KỲ TRƯỚC	KỲ BÁO CÁO
1	Bố trí cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	23,46 76,54	25,60 74,40
2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	7,33 92,67	18,24 81,76
3	Khả năng thanh toán - Hệ số thanh toán tổng quát - Hệ số thanh toán hiệ thời - Hệ số khả năng thanh toán nhanh - Hệ số khả năng thanh toán tức thời (bằng tiền)	lần	13,65 10,45 10,45 3,48	5,48 4,08 4,08 0,30
4	Tỷ suất lợi nhuận - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	3,69 11,77 3,98	- 10,91 - 93,97 - 13,34

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh
- Phân tích những biến động (những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động)
- Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2010

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

STT	NỘI DUNG	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
	TÀI SẢN		
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	83.211.308.143	86.096.553.234
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.155.710.240	28.694.328.594
1	Tiền	6.155.710.240	28.694.328.594
2	Các khoản tương đương tiền		
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	30.690.039.536	41.469.932.722
1	Đầu tư ngắn hạn	39.136.914.248	48.318.719.283
2	- Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(8.446.874.712)	(6.848.786.561)
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	45.129.707.305	15.186.907.399
IV	Hàng tồn kho	0	0
V	Tài sản ngắn hạn khác	1.235.851.062	745.384.519
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	28.631.009.738	26.383.277.203
I	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
II	Tài sản cố định	27.368.848.956	26.087.603.572
	- Tài sản cố định hữu hình	13.058.640.175	15.272.659.666
	- Tài sản cố định vô hình	14.310.208.781	10.814.943.906
III	Bất động sản đầu tư	0	0
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
V	Tài sản dài hạn khác	1.262.160.782	295.673.361
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	111.842.317.881	112.479.830.437
	NGUỒN VỐN		
A	NỢ PHẢI TRẢ	20.401.447972	8.242.659.524
I	Nợ ngắn hạn	20.401.447972	8.242.659.524
II	Nợ dài hạn	0	0
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	91.440.869.909	104.237.170.913
I	Vốn chủ sở hữu	91.440.869.909	104.237.170.913
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	135.000.000.000	135.000.000.000
10	Lợi nhuận chưa phân phối	(43.559.130.091)	(30.762.829.087)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	112.479.830.437	112.479.830.437

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp

Đơn vị tính: Cổ phần

Tên cổ đông	Đầu kỳ	Thay đổi trong năm		Số lượng sau khi thay đổi
		Tăng	Giảm	
CTCP Xây dựng & Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình	2,933,500	30,000		2,963,500
Nguyễn Mộng Thu	150,000		150,000	-
Lê Thị Thanh	30,000		30,000	-
Nguyễn Hiếu Thảo	-	5,000		5,000
Lê Văn Nam	-	5,000		5,000
Phan Minh Phúc	-	5,000		5,000
Lê Đình Thái Huy	-	5,000		5,000
Phan Thanh Vinh	-	5,000		5,000
Huỳnh Hữu Tốt	-	5,000		5,000
Nguyễn Thị Nguyên Thủy	-	5,000		5,000
Phạm Anh Tuấn	-	5,000		5,000
Trương Quang Nhật	-	10,000		10,000
Phạm Diệu	-	5,000		5,000
Nguyễn Văn An	-	10,000		10,000
Lê Viết Hà	-	5,000		5,000
Trần Văn Tường	-	5,000		5,000
Nguyễn Văn Tịnh	-	15,000		15,000
Nguyễn Mạnh Hùng	-	5,000		5,000
Huỳnh Kim Hùng	-	5,000		5,000
Bùi Ngọc Mai	-	50,000		50,000
Nguyễn Hiếu Thảo	-	5,000		5,000
Lê Văn Nam	-	5,000		5,000
Phan Minh Phúc	-	5,000		5,000
Lê Đình Thái Huy	-	5,000		5,000
Phan Thanh Vinh	-	5,000		5,000
Huỳnh Hữu Tốt	-	5,000		5,000
Nguyễn Thị Nguyên Thủy	-	5,000		5,000
Phạm Anh Tuấn	-	5,000		5,000
Trương Quang Nhật	-	10,000		10,000
Phạm Diệu	-	5,000		5,000
Nguyễn Văn An	-	10,000		10,000
Lê Viết Hà	-	5,000		5,000
Trần Văn Tường	-	5,000		5,000
Nguyễn Văn Tịnh	-	15,000		15,000
Nguyễn Mạnh Hùng	-	5,000		5,000
Huỳnh Kim Hùng	-	5,000		5,000
Bùi Ngọc Mai	-	50,000		50,000
Công:		180,000	180,000	



- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)
 - Cổ phiếu thường: 13.500.000 CP
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không có
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không có
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: không có.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

STT	CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	± (%)
1	Tổng doanh thu	12.984.518.021	35.268.099.418	- 63,18
	- Doanh thu môi giới chứng khoán	3.451.856.750	2.876.599.838	20,00
	- Doanh thu đầu tư chứng khoán, góp vốn	4.199.444.928	7.817.493.216	- 46,28
	- Doanh thu hoạt động tư vấn	4.499.740.655	378.962.345	1087,38
	- Doanh thu khác	833.475.668	24.195.044.019	-96,56
2	Các khoản giảm trừ	0	0	
3	Doanh thu thuần về HĐKD	12.984.518.021	35.268.099.418	- 63,28
4	Chi phí hoạt động kinh doanh	6.925.048.559	17.705.918.931	- 60,89
5	Lợi nhuận gộp của HĐKD	6.059.469.462	17.562.180.487	- 65,50
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.994.372.248	13.392.920.935	34,36
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(11.934.902.786)	4.169.259.552	
8	Thu nhập khác	290.909.212	3.477.513	
9	Chi phí khác	557.243.508	22.097.841	
10	Lợi nhuận khác	(226.334.296)	(18.620.328)	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(12.201.237.082)	4.150.639.224	
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	0	
13	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(12.201.237.082)	4.150.639.224	
15	Lãi cơ bản 1 cổ phiếu			

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Công ty CPCK Sen Vàng đã xây dựng được một tổ chức, bộ máy hoạt động hoàn chỉnh, đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho các mảng nghiệp vụ chính của Công ty, từng bước hoàn thiện các chính sách, quản lý nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ khách hàng.
- Các biện pháp kiểm soát, kiểm soát rủi ro cũng đã được ban hành và giám sát chặt chẽ các hoạt động nghiệp vụ nhằm đảm bảo quyền lợi của khách hàng và của Công ty;
- Về mặt công nghệ, đã triển khai giao dịch trực tuyến, từng bước hoàn thiện và mở rộng các dịch vụ, sản phẩm, cung cấp thêm nhiều tiện ích cho khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Nhận định tổng quan kinh tế vĩ mô năm 2011:

Thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, phối hợp hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để kiềm chế lạm phát; điều hành và kiểm soát để bảo đảm tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2011 dưới 20%, tổng phương tiện thanh toán khoảng 15 - 16%; tập trung ưu tiên vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa; giảm tốc độ và tỷ trọng vay vốn tín dụng của khu vực phi sản xuất, nhất là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán.

Thuận lợi của TTCK Việt Nam năm 2011:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán có hiệu lực từ 1/7/2011 có điểm nổi bật nhất là tạo sự linh hoạt, chủ động cho cơ quan điều hành, với quyền quy định những vấn đề phát sinh để phát triển thị trường. đồng thời Luật cũng đã quy định chặt chẽ hơn vấn đề công bố thông tin, quản trị công ty, bắt buộc doanh nghiệp phải đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức, mở ra hành lang pháp lý cho việc triển khai các loại chứng khoán mới sẽ tạo sự minh bạch hơn cho thị trường.
- Năm 2010, thị trường chứng khoán Việt Nam điều chỉnh tương đối nhiều, P/E đã hấp dẫn so với các nước trong khu vực. Điều đó mang đến hy vọng năm 2011, thị trường chứng khoán sẽ không điều chỉnh sâu và sẽ có nhiều cơ hội cho nhà đầu tư.

Khó khăn của TTCK Việt Nam năm 2011:

- Lạm phát và vẫn là nỗi lo cho nền kinh tế trong việc duy trì tương ứng giữa tỷ lệ tăng trưởng và lạm phát.



- Với chính sách tiền tệ được thắt chặt, việc huy động vốn mới cho đầu tư chứng khoán sẽ không còn dễ dàng như những năm trước, các nhà đầu tư sẽ phải trông chờ vào nguồn vốn tự có của mình.
- Áp lực lớn tăng vốn điều lệ đối với các NHTM CP có qui mô vốn nhỏ. Do đó, sẽ có một khối lượng tiền lớn sẽ phải dùng cho việc tăng vốn điều lệ để đảm bảo đạt tối thiểu 3.000 tỷ/Ngân hàng.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.
(đính kèm báo cáo tài chính đã kiểm toán)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ (AA)
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo báo cáo kiểm toán (đính kèm)
- Các nhận xét đặc biệt: Không có.

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến kiểm toán nội bộ:
 - + Công tác hoạt động phòng kế toán đã thực hiện theo các Quy chế, Quy định, Quy trình của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty
 - + Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm ngày 31/12/2010, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các nhận xét đặc biệt: Không có.

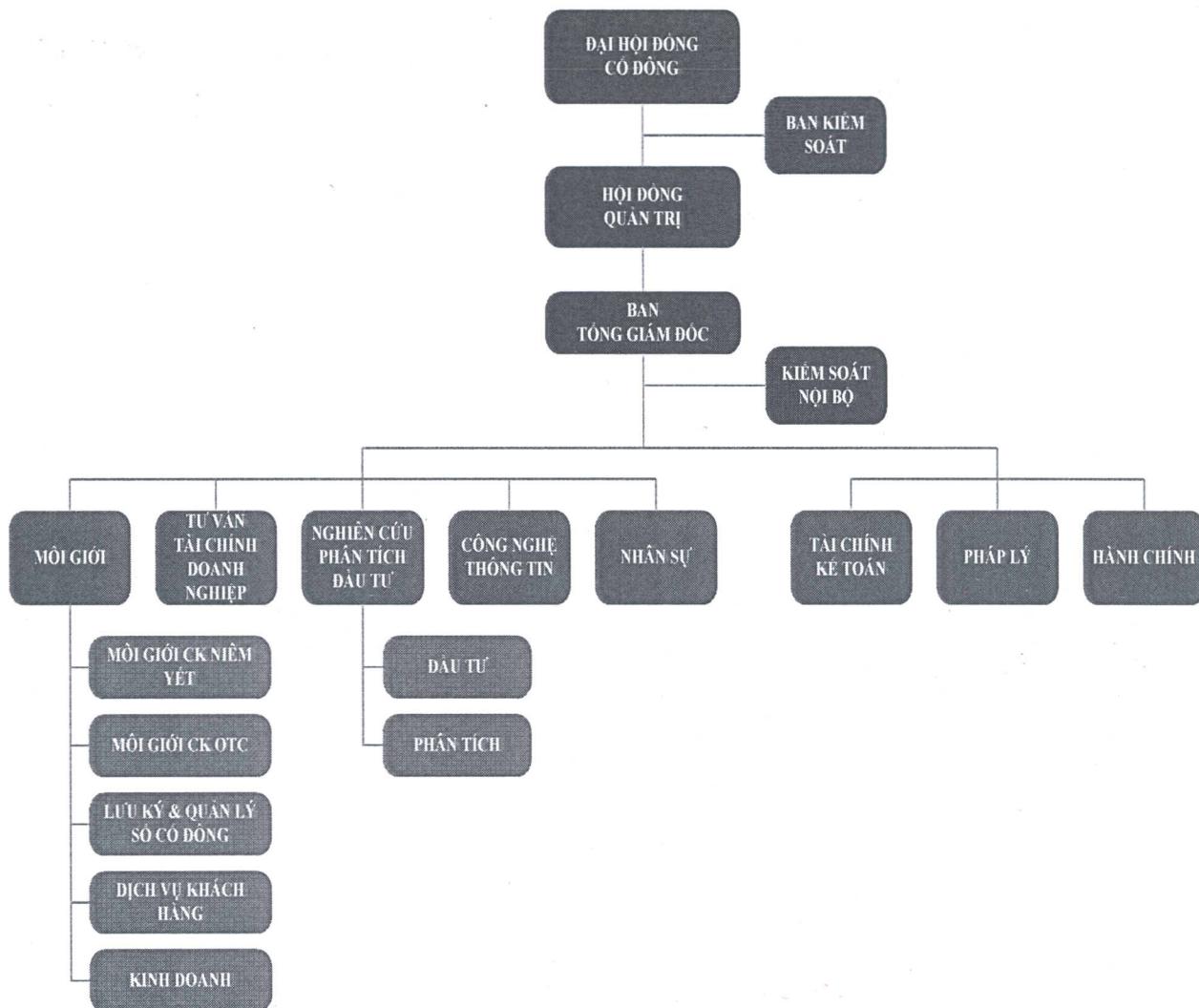
VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: không
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: không
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan.



VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Tổng Giám đốc: NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG CHINH

Năm sinh: 1973

Địa chỉ : 29/47G Hoàng Hoa Thám, Phường 6, Q.Bình Thạnh.

Cử nhân Ngoại thương

- Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm:

+ Ông Nguyễn Ngọc Trường Chinh làm Tổng Giám đốc thay cho ông Nguyễn Thành Minh.

- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương theo hợp đồng lao động và theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong năm 2010 Ban Tổng Giám đốc không có thưởng.



- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: Số lượng cán bộ, nhân viên công ty tính đến 31/12/2010: 54 người; Công ty tổ chức thăm hỏi hiếu hỉ, tổ chức tặng quà các ngày lễ trong năm động viên tinh thần cho cán bộ, nhân viên, nghỉ dưỡng.
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:
 - + Thay đổi thành viên HĐQT:
 - Ông Đặng Xuân Long được bổ nhiệm là thành viên Hội đồng Quản trị thay cho Ông Trần Công Hạnh.
 - Ông Nguyễn Bằng Nguyên được bổ nhiệm là thành viên Hội đồng Quản trị thay cho Ông Trần Hữu Chinh.
 - + Thay đổi Ban kiểm soát (BKS):
 - Bà Quan Diễm Trang được bổ nhiệm làm Thành viên Ban Kiểm soát thay cho Ông Trần Đức Khiêm.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty
 - + Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1	Ông Nguyễn Khắc Sơn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Thanh Minh	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Bằng Nguyên	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT
5	Ông Võ Đắc Khôi	Thành viên HĐQT
6	Ông Trương Thành Nhân	Thành viên HĐQT
7	Ông Đặng Xuân Long	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Nam Hùng	Thành viên HĐQT

Trong đó: 8 thành viên độc lập không điều hành.



+ Ban Kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1	Ông Phạm Trần Duy Huyền	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Quan Diễm Trang	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Lê Thị Phương Uyên	Thành viên Ban kiểm soát

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

STT	HỌ VÀ TÊN	Hoạt động
1	Ông Nguyễn Khắc Sơn	Phó Tổng Giám đốc Cty CP Phát triển Nhà Thủ Đức
2	Ông Nguyễn Thanh Minh	Trưởng Ban kiểm soát Cty CP Đồng Tâm
3	Ông Võ Đắc Khôi	Giám đốc Kế hoạch CTCP Xây dựng & KD Địa ốc Hòa Bình
4	Ông Nguyễn Bằng Nguyên	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT CTCP N.Thương & P.triển Đầu tư Tp. HCM
5	Ông Nguyễn Hữu Dũng	Giám đốc Sở giao dịch NH Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long
6	Ông Trương Thành Nhân	Tổng Giám đốc Cty CP Vạn Phát Hưng
7	Ông Đặng Xuân Long	Chuyên viên Tổng Cty Vật liệu Xây dựng số 1
8	Ông Nguyễn Nam Hùng	Giám đốc Cty Cổ phần Phú Mỹ Thuận

- Thủ lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành. Giá trị các khoản thù lao và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể:



+ Mức thù lao HĐQT là:

- Ông Nguyễn Khắc Sơn: 40.000.000 đồng.
- Ông Nguyễn Thanh Minh 24.000.000 đồng.
- Ông Võ Đắc Khôi 24.000.000 đồng.
- Ông Nguyễn Bằng Nguyên 24.000.000 đồng.
- Ông Nguyễn Hữu Dũng 24.000.000 đồng.
- Ông Trương Thành Nhân 24.000.000 đồng.
- Ông Đặng Xuân Long 24.000.000 đồng.
- Ông Nguyễn Nam Hùng 24.000.000 đồng.

+ Mức thù lao BKS là:

- Ông Phạm Trần Duy Huyền 32.000.000 đồng.
- Bà Quan Diễm Trang 16.000.000 đồng.
- Bà Lê Thị Phương Uyên 16.000.000 đồng.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị

S T T	Họ và tên/ Tên giao dịch đối với tổ chức	SL CP Đầu kỳ	Thay đổi		SL CP Cuối kỳ	Tỷ lệ (%)
			Tăng	Giảm		
1	Cty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa Ốc Hòa Bình Đại diện: Ông Võ Đắc Khôi	2.933.500	30.000	0	2.963.500	21.95
2	Cty CP Đồng Tâm Miền Trung Đại diện: Ông Nguyễn Thanh Minh	1.336.500	0	0	1.336.500	9.90
3	Cty CP Ngoại Thương và Phát triển Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh Đại diện: Nguyễn Bằng Nguyên	1.350.000	0	0	1.350.000	10.00
4	Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long Đại diện: Nguyễn Hữu Dũng	675.000	0	0	675.000	5.00
5	Cty CP Phát triển Nhà Thủ Đức Đại diện: Nguyễn Khắc Sơn	3.036.300	0	0	3.036.300	22.49
6	Cty CP Vạn Phát Hưng Đại diện: Trương Thành Nhân	1.336.500	0	0	1.336.500	9.90
7	Tổng Cty Vật liệu Xây dựng số 1 Đại diện: Đặng Xuân Long	675.000	0	0	675.000	5.00
8	Cty Cổ phần Phú Mỹ Thuận Đại diện: Nguyễn Nam Hùng	733.100	0	0	733.100	5.43

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

Tổng số: 80 cổ đông (trong đó: 8 cổ đông tổ chức, 72 cổ đông cá nhân)

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

1.



Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa Ốc Hòa Bình

Địa chỉ: 235 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Xây dựng - Kinh doanh Địa Ốc

Tỷ lệ sở hữu CP: 21,95%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0,22%

Đại diện: Ông Võ Đắc Khôi

2.



Công ty Cổ phần Đồng Tâm Miền Trung

Địa chỉ: Lô 3 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, H. Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Ngành nghề: Vật liệu xây dựng

Tỷ lệ sở hữu CP: 9.9%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Nguyễn Thanh Minh

3.



Công ty CP Ngoại Thương và Phát triển Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 28 Phùng Khắc Khoan, P. Đa Kao, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Ngân hàng

Tỷ lệ sở hữu CP: 10.00%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Nguyễn Bằng Nguyên

4.



Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long

Địa chỉ: 17 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Ngân hàng

Tỷ lệ sở hữu CP: 5.00%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Nguyễn Hữu Dũng



5.

**Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức**

Địa chỉ: 384 Võ Văn Ngân, P. Bình Thọ, Q. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Bất động sản

Tỷ lệ sở hữu CP: 22,49%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Nguyễn Khắc Sơn

6.

**Công ty Cổ phần Vạn Phát Hưng**

Địa chỉ: 1333/9 Huỳnh Tân Phát, P. Phú Thuận, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Bất động sản

Tỷ lệ sở hữu CP: 9.90%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Trương Thành Nhân

7.

**Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng Số 1**

Địa chỉ: 19 (lầu 4) Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Vật liệu xây dựng

Tỷ lệ sở hữu CP: 5.00%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Đặng Xuân Long

8.

**Công ty Cổ phần Phú Mỹ Thuận**

Địa chỉ: 16 Lô K, Hoàng Quốc Việt (nối dài), Khu dân cư Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Bất động sản

Tỷ lệ sở hữu CP: 5.43%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Nguyễn Nam Hùng

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: không có
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2011

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG CHINH

